

**BỘ NỘI VỤ - BỘ TÀI CHÍNH****BỘ NỘI VỤ -  
BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2006/TTLT-BNV-BTC

*Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2006***THÔNG TƯ LIÊN TỊCH****Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng  
từ ngày 01 tháng 10 năm 2006 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo  
Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ,  
Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng**

Căn cứ Nghị định số 93/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc (sau đây viết tắt là Nghị định số 93/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 94/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ điều chỉnh mức lương tối thiểu chung (sau đây viết tắt là Nghị định số 94/2006/NĐ-CP);

Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 10 năm 2006 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

Đối tượng áp dụng Thông tư này là cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111/HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng (sau đây gọi là cán bộ xã già yếu nghỉ việc).

## II. ĐIỀU CHỈNH MỨC TRỢ CẤP HÀNG THÁNG

Từ ngày 01 tháng 10 năm 2006, thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu nghỉ việc theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 93/2006/NĐ-CP (tăng thêm 10% mức trợ cấp hàng tháng trên mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 9 năm 2006) và khoản 1 Điều 2 Nghị định số 94/2006/NĐ-CP (tăng thêm 28,6% mức trợ cấp hàng tháng sau khi đã được điều chỉnh tăng thêm 10% trên mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 9 năm 2006) như sau:

1. Công thức điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 10 năm 2006:

$$\begin{array}{l} \text{Mức trợ cấp} \\ \text{hàng tháng} \\ \text{được hưởng} \\ \text{từ 01/10/2006} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Mức trợ cấp} \\ \text{được hưởng} \\ \text{tại thời điểm} \\ \text{tháng 9/2006} \end{array} \times 1,10 \times 1,286$$

Trong đó: Mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 9/2006 là mức trợ cấp quy định tại khoản 2 mục II Thông tư liên tịch số 115/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 02 tháng 11 năm 2005 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 119/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ về việc điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111/HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

2. Mức trợ cấp hàng tháng được hưởng từ ngày 01 tháng 10 năm 2006 của cán bộ xã già yếu nghỉ việc (đã làm tròn số theo công thức tính tại khoản 1 nêu trên) như sau:

a) Đối với cán bộ nguyên là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: 562.100 đồng/tháng (tăng thêm 164.800 đồng/tháng so với mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 9/2006);

b) Đối với cán bộ nguyên là Phó Bí thư, Phó Chủ tịch, Thường trực Đảng ủy, Ủy viên thư ký Ủy ban nhân dân, Thư ký Hội đồng nhân dân xã, Xã đội trưởng, Trưởng công an xã: 541.000 đồng/tháng (tăng thêm 158.600 đồng/tháng so với mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 9/2006);

c) Đối với các chức danh còn lại: 499.500 đồng/tháng (tăng thêm 146.400 đồng/tháng so với mức trợ cấp được hưởng tại thời điểm tháng 9/2006).

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn và thực hiện việc chi trả trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 10 năm 2006 theo quy định của Thông tư này đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

2. Nguồn kinh phí điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu nghỉ việc thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Cán bộ xã già yếu nghỉ việc khi chuyển đến nơi ở mới hợp pháp trong cùng huyện có giấy chuyển trợ cấp của Ủy ban nhân dân cấp xã; trong cùng tỉnh có giấy chuyển trợ cấp của Phòng Nội vụ - Lao động Thương binh và Xã hội cấp huyện; ra ngoài tỉnh có giấy chuyển trợ cấp của Sở Nội vụ; giấy chuyển trợ cấp phải kèm theo hồ sơ, quyết định khi nghỉ việc (trường hợp thất lạc phải có giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền cùng cấp) thì cấp sở tại nơi chuyển đến tiếp tục chi trả cho cán bộ chuyển đến. Cán bộ xã già yếu nghỉ việc chuyển đến nơi ở mới hợp pháp trước ngày Nghị định số 93/2006/NĐ-CP và Nghị định số 94/2006/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì nơi đang chi trả tiếp tục chi trả cho đối tượng.

4. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Thông tư liên tịch số 115/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 02 tháng 11 năm 2005 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 119/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ về việc điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ, Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

5. Các quy định tại Thông tư này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2006.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các Bộ, ngành, địa phương phản ánh về Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Trần Văn Tá**

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Trọng Điều**